

1

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM GDNN - GDTX QUẬN DƯƠNG KINH

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2 , NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: Ngữ văn - Lớp 12
Thời gian làm bài 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung kiến thức/ đơn vị kĩ năng	Số câu	Mức độ nhận thức						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
I	Đọc	Phóng sự, hồi kí, nhật kí.	5	2	10%	2	20%	1	10%	40%
		Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.	1	12,5%		15%		32.5%		60%
Tỉ lệ				22.5%		35%		42.5%		100%
Tổng			7	100%						

BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	Đọc hiểu	Phóng sự, hồi kí, nhật kí.	Nhận biết: - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật trong phóng sự, hồi kí, nhật kí. - Nhận biết được những dấu hiệu phân biệt giữa phóng sự, hồi kí và nhật kí. - Nhận biết được yếu tố phi hư cấu trong tác phẩm. Chỉ ra được những thông tin tri thức mang tính hiện thực, khách quan và cách nhìn riêng, thái độ, quan điểm mang tính chủ quan của người viết. Thông hiểu: - Nêu được các sự kiện chính	2 câu	2 câu	1 câu	

			trong tác phẩm. - Phân tích được những đặc điểm của hình tượng trung tâm trong phóng sự, hồi kí, nhật kí; lí giải được vai trò, ý nghĩa của hình tượng này trong tác phẩm. - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, tính phi hư cấu và một số thủ pháp nghệ thuật như: miêu tả, trần thuật; sự kết hợp chi tiết, sự kiện hiện thực với trải nghiệm, yếu tố chủ quan của người viết trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; phân tích sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng trong văn bản. Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. Vận dụng: - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình tác phẩm, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Rút ra bài học từ tác phẩm; thể hiện quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm. - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm. - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.				
--	--	--	---	--	--	--	--

2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.	1*	1*	1*	1
---	------	---	--	----	----	----	---

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Mồng 2 tháng Chín năm 1945...

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Chủ tịch của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, đã ra mắt đồng bào như một lãnh tụ lần đầu xuất hiện trước đông đảo quần chúng. Đó là một cụ già gầy gò, trán cao, mắt sáng, râu thưa. Cụ đội chiếc mũ đã cũ, mặc áo ka-ki cao cổ, đi dép cao-su. Mấy ngày hôm trước, một vấn đề được đặt ra là phải có một bộ quần áo để Bác mặc khi Chính phủ ra mắt đồng bào. Cuối cùng, Bác đã chọn bộ quần áo này. Hai mươi bốn năm làm Chủ tịch nước, trong những ngày lễ lớn của dân tộc, trong những cuộc đi thăm nước ngoài, Hồ Chủ tịch bao giờ cũng xuất hiện với một hình ảnh giản dị, không thay đổi. Vẫn bộ quần áo vải, trên ngực không một tấm huân chương, y như lần đầu Bác đã ra mắt đồng bào.

Ông Cụ có dáng đi nhanh nhẹn. Dáng đi này cũng làm cho đôi người lúc đó ngạc nhiên. Họ đã không nhìn thấy ở vị Chủ tịch dáng đi trang trọng của những người “sang”. Giọng nói của ông Cụ phảng phất giọng nói của một miền quê đất Nghệ An. Bác đã xuất hiện trước một triệu đồng bào ngày hôm đó như vậy. Lời nói của Bác đầm ấm, đậm đà, khúc chiết, rõ ràng. Không phải là cái giọng hùng hồn người ta thường được nghe trong những ngày lễ long trọng. Nhưng người ta tìm thấy ngay ở đó những tình cảm sâu sắc, ý chí kiên quyết; tất cả đều tràn đầy sức sống; từng câu, từng tiếng đi vào lòng người.

Đọc bản Tuyên ngôn Độc lập đến nửa chừng, Bác dừng lại và bỗng dưng hỏi:

- Tôi nói, đồng bào nghe rõ không?

Một triệu con người cùng đáp, tiếng dậy vang như sấm:

- Co..o...ó!

Từ giây phút đó, Bác cùng với cả biển người đã hòa làm một.

Đây là bản Tuyên ngôn của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa vừa giành được độc lập bằng cuộc chiến đấu suốt tám mươi năm của dân tộc. Đây còn là những lời tâm huyết, đầy cảm kích của đội tiên phong giác ngộ nhất của giai cấp cách mạng nhất, có những người con tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp và của dân tộc, trước máy chém, trước miện súng của quân thù, đã từng giật tấm băng đen bịt mắt,

hồ lớn: “Việt Nam độc lập muôn năm!” Buổi lễ kết thúc bằng những lời thề Độc lập(...). Một triệu con người, một triệu tiếng hô cùng hòa làm một. Đó là lời thề của toàn dân kiên quyết thực hiện lời Hồ Chủ Tịch vừa đọc để kết thúc bản Tuyên ngôn: “*Nước Việt Nam có quyền được hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy*”.

(Trích *Những năm tháng không thể nào quên*, Võ Nguyên Giáp,

NXB Trẻ, 2019, tr.30-33)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1(0,5 điểm). Sự kiện lịch sử trong đoạn trích trên được ghi chép lại dựa trên hồi ức của ai?

Câu 2(0,5 điểm). Tính xác thực của thể loại hồi kí được thể hiện qua những yếu tố nào trong văn bản?

Câu 3(1,0 điểm). Thủ pháp miêu tả góp phần khắc họa vẻ đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh như thế nào trong đoạn trích?

Câu 4(1,0 điểm). Anh/Chị có nhận xét gì về mối quan hệ giữa sự kiện hiện thực với cảm xúc của người viết?

Câu 5(1,0 điểm). Từ đoạn trích trên, anh/chị hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 7- 9 dòng) nêu suy nghĩ của mình về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trong việc bảo vệ chủ quyền đất nước.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (6,0 điểm)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về việc hình thành và giữ gìn một tình bạn đẹp.

----- **HẾT** -----

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM GDNN - GDTX QUẬN DUƠNG KINH

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2 NĂM HỌC: 2024 – 2025
MÔN: Ngữ văn 12
Thời gian làm bài: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Sự kiện lịch sử trong đoạn trích trên được ghi chép lại dựa trên hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0.5 điểm - HS trả lời sai: 0 điểm	0.5
	2	Tính xác thực của thể loại hồi kí được thể hiện qua những yếu tố sau của văn bản: - Thời gian, địa điểm cụ thể, chính xác: <i>Mông 2 tháng Chín năm 1945</i> , tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội. - Sự kiện lịch sử có thật: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. - Nhân vật có thật: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, người trực tiếp chứng kiến sự kiện lịch sử. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0.5 điểm - HS nêu đúng được 1 ý: 0,25 điểm	0.5
	3	Thủ pháp miêu tả đã góp phần khắc họa vẻ đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh: - Tác giả đã sử dụng thủ pháp miêu tả để khắc họa ngoại hình, phong thái, giọng nói, lời nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: + Ngoại hình: gầy gò, trán cao, mắt sáng, râu thưa, đôi mũ đã cũ, áo ka ki cao cổ, dép cao su trắng + Phong thái: dáng đi nhanh nhẹn, chứ không phải dáng đi trang trọng của những người “sang”. + Giọng nói: vừa phảng phất giọng nói của miền quê Nghệ An vừa trầm ấm, đầm ấm. Không phải là giọng hùng hồn người	1.0

	ta thường được nghe trong những ngày lễ long trọng. + Lời nói: khúc chiết, rõ ràng, đầy sự quan tâm đến nhân dân đồng bào: “Tôi nói, đồng bào nghe rõ không?” - Thủ pháp miêu tả đã góp phần khắc họa vẻ đẹp giản dị, âm áp, gần gũi nhưng cũng rất uy nghi, cao quý của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ đó đã hình ảnh Bác đã khắc sâu vào tâm hồn mỗi người con đất Việt. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - HS trả lời được 1 ý chỉ ra thủ pháp miêu tả: 0,25 điểm - HS trả lời 2 ý chỉ ra nhưng nêu tác dụng nhưng sơ sài: 0,5 điểm - HS trả lời sai: 0 điểm	
4	- Sự kiện hiện thực được nói tới trong đoạn trích là: Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập trước quốc dân đồng bào tại Quảng trường Ba Đình vào ngày 2/9/1945. - Cảm xúc của người viết là niềm vui sướng, hạnh phúc, xúc động nghẹn ngào cùng thái độ thành kính thiêng liêng. - Mối quan hệ giữa sự kiện hiện thực và cảm xúc của người viết: là sự gắn kết, không thể lãng quên. Sự kiện hiện thực được nhìn nhận, soi chiếu qua cảm xúc của người viết càng trở nên có ý nghĩa, giá trị không chỉ với lịch sử của đất nước, dân tộc mà còn có ý nghĩa với đời sống tinh thần của biết bao thế hệ người dân Việt Nam. Và khi nhắc đến sự kiện lịch sử, cảm xúc của người viết càng bồi hồi, xúc động hơn, càng tự hào hơn về lịch sử dân tộc, về sức mạnh đoàn kết toàn dân, về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1.0 điểm - HS trả lời được 1 ý: 0.25 điểm - HS trả lời sai: 0 điểm	1.0
5	Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: suy nghĩ của mình về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trong việc bảo vệ chủ quyền đất nước. Đảm bảo các nội dung sau:	1.0

		- Nhận thức được độc lập, tự do là quyền tự nhiên, quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm của mỗi quốc gia, dân tộc trên thế giới trong đó có đất nước Việt Nam. - Nhận thức được để có được nền độc lập tự do đó, các thế hệ cha anh đã phải đánh đổi bằng tất cả “tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải”. - Thức dậy trong tâm hồn thế hệ trẻ tình yêu quê hương, đất nước; niềm tự hào về truyền thống yêu nước, đánh đuổi giặc ngoại xâm của các thế hệ con người Việt Nam để bảo vệ nền độc lập, tự do của đất nước. - Có hành động thiết thực để bảo vệ nền độc lập tự do của đất nước, chủ quyền lãnh thổ của dân tộc; dựng xây quê hương đất nước để xứng đáng với công lao dựng nước, giữ nước của cha ông. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1,0 điểm. - HS trả lời chỉ ra ý và viết đoạn nhưng sơ sài: 0,5 điểm - HS trả lời sai: 0 điểm	
II		VIẾT	6.0
	2	Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về việc hình thành và giữ gìn một tình bạn đẹp.	6,0
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Xác định đúng yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội.	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: việc hình thành và giữ gìn một tình bạn đẹp	0,75
		c. Đề xuất được các hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết. - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục ba phần của bài nghị luận: * Giải thích - Tình bạn là sự gắn kết giữa những con người có cùng chung sở thích, lí tưởng, hoàn cảnh. Những người bạn sẽ cùng nhau chia sẻ mọi buồn vui, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.	2,5

	- Một tình bạn chân chính, một tình bạn đẹp là tình bạn tồn tại trong sáng, không vụ lợi và lâu dài. * Bàn luận vấn đề: - Ý nghĩa của việc hình thành và giữ gìn một tình bạn đẹp: Một tình bạn đẹp có ý nghĩa quan trọng với cuộc đời mỗi người. + Những người bạn chân thành sẽ cùng ta sẻ chia những buồn vui trong cuộc sống, giúp cuộc đời ta luôn tràn ngập niềm vui, tiếng cười, có ý nghĩa hơn. + Những người bạn là những người luôn đồng hành, theo sát ta những lúc ta gặp chuyện không may, an ủi và động viên, tiếp thêm động lực giúp ta vượt qua những khó khăn trong cuộc sống. + Người bạn tốt sẽ cho ta những lời khuyên đúng lúc, đồng thời bạn bè cũng là những người “thầy” của ta bởi “học thầy không tày học bạn”. HS lấy dẫn chứng: _ Câu chuyện tình bạn vào sinh ra tử của Lưu Bị, Quan Công và Trương Phi trong tác phẩm <i>Tam quốc diễn nghĩa</i> (La Quán Trung) khiến cho bất kì độc giả yêu thích văn học Trung Quốc nào khi đọc tác phẩm đều phải ngưỡng mộ. _ Tình bạn giữa C. Mác và Ăng-ghen - những con người cùng chung chí hướng, cả hai người hỗ trợ nhau tìm ra học thuyết về CNXH và lãnh đạo phong trào đấu tranh chống CNTB. _ Tình bạn đồng cam cộng khổ của Lưu Bình - Dương Lễ... _ Đôi bạn Tất Minh và Minh Hiếu (Thanh Hóa) với câu chuyện “10 năm công bạn đi học” đã trở thành một trong những câu chuyện truyền cảm hứng ở WeChoice Awards 2020. đều khiến chúng ta cảm thấy ngưỡng mộ. Thương bạn bị khuyết tật đôi chân, Minh Hiếu đã công bạn 10 năm, để rồi cả hai cùng trở thành HSG tỉnh, đạt 28 điểm đại học năm 2020. - Cơ sở để hình thành và duy trì, gìn giữ một tình bạn đẹp: + Tình bạn đẹp bắt đầu từ sự chân thành, không toan tính hay vụ lợi. + Tình bạn đẹp còn hình thành trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau: Tôn trọng ý kiến, sở thích, cảm xúc và quyết định của nhau, dù đôi khi có thể không đồng tình. Sự tôn trọng là nền tảng vững chắc để mối quan hệ bền vững, lâu dài.
--	---

	+ Tình bạn đẹp cần được nuôi dưỡng bởi sự tin tưởng, không phản bội nhau. + Cần biết ứng xử đúng đắn khi xảy ra mâu thuẫn. + Sẵn sàng giúp đỡ, sẻ chia với nhau trong mọi hoàn cảnh, kể cả khi suôn sẻ cũng như lúc hoạn nạn. Trong tình bạn, nếu ngừng lắng nghe, thấu hiểu, ngừng sẻ chia thì tình bạn cũng sẽ dần xa cách và sẽ tan vỡ trong lặng lẽ. * Mở rộng vấn đề: Phản biện một số quan điểm trái chiều: + Nhiều người có quan điểm chỉ chơi với những bạn học giỏi, không chơi với những bạn học kém hơn mình. Chúng ta cần thấy rằng học lực không quyết định phẩm chất của con người, đó càng không phải tiêu chí hay cơ sở của một tình bạn. + Cũng có nhiều người không góp ý những cái sai, những hạn chế cho bạn mình mà chỉ khen, “tâng bốc” bạn. Đó không phải là những người bạn thực sự muốn tốt cho bạn mình. Tình bạn chân thành là cần góp ý cho nhau để cùng tiến bộ.. - Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm, bố cục của bài văn.	
	<i>d. Viết bài viết đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. <i>Lưu ý: HS có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	1,5
	<i>đ. Diễn đạt.</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0.25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
Tổng		10,0

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

Lê Thị Mai Ca